

## HÀ NỘI - SỨC RỘNG NGÀN NĂM VÀ NHỮNG ĐIỂM NHẤN 2010

TS Nguyễn Đình Dương, TS Nguyễn Minh Phong\*  
ThS Nguyễn Thuý Chinh\*\*

### 1. Khái quát kinh tế - xã hội Hà Nội năm 2009

Thủ đô Hà Nội, thành phố đặc biệt trực thuộc Trung ương, Thành phố Anh hùng, Thành phố vì Hoà bình, nơi thu hút và lan toả các nguồn lực vật chất và tinh thần vô giá của cả nước và vì cả nước. Cả nước yêu quý và hướng về Hà Nội, một trung tâm chính trị, hành chính, giao dịch quốc tế, khoa học và công nghệ, thể thao, y tế, tài chính ngân hàng và thương mại, nơi hội tụ tinh hoa các giá trị văn hoá và là một trong các đầu tàu về kinh tế lớn nhất của cả nước, ngày càng căng tràn sức Xuân Ngàn năm.

Hà Nội ngày càng mở rộng và phát triển, nâng cấp tầm vóc và diện mạo. Theo Cục Thống kê Hà Nội, năm 2009, Thủ đô Hà Nội có vị thế quan trọng trong cả nước: Diện tích 3344,60km<sup>2</sup> (chiếm khoảng 1% diện tích cả nước); dân số hơn 6.537.900 người (chiếm 7,6% dân số cả nước) và 555 đơn vị hành chính; GDP trên địa bàn giá so sánh 1994 là 65.747 tỷ VND (chiếm 12,73% GDP cả nước, bằng 1/2 GDP của TP. Hồ Chí Minh và cao gấp 3 lần của Hải Phòng và gấp hơn 7 lần của Đà Nẵng); tổng thu NSNN khoảng 73.520 tỷ VND (tức khoảng 10% tổng thu NSNN cả nước, bằng hơn TP. Hồ Chí Minh và cao gấp 3 Hải Phòng, gấp 7 lần Đà Nẵng); tổng giá trị sản xuất (GTSX) công nghiệp là 91.540 tỷ VND (chiếm 13,2% GTSX công nghiệp cả nước, bằng TP. Hồ Chí Minh, gấp gần 3 lần Hải Phòng và hơn 8 lần Đà Nẵng); tổng vốn đầu tư xã hội là 147.815 tỷ VNĐ (chiếm khoảng 20% tổng đầu tư xã hội cả nước, cao hơn xấp xỉ mức của TP. Hồ Chí Minh, cao gấp hơn 5 lần Hải Phòng và 9 lần Đà Nẵng); tổng mức bán lẻ hàng hoá là 157.494 tỷ VND (bằng khoảng 13% tổng mức bán lẻ cả nước, bằng của TP. Hồ Chí Minh, cao gấp hơn 3 lần Hải Phòng và 7 lần Đà Nẵng); tổng giá trị xuất khẩu là 6.328 triệu USD (chiếm 11,1% tổng kim ngạch xuất khẩu trên cả nước, bằng 1/3 của TP. Hồ Chí Minh, cao gấp 4 lần Hải Phòng và khoảng 13 lần Đà Nẵng); GTSX nông-lâm-thủy sản là 7445 tỷ VNĐ (chỉ chiếm khoảng 0,2% cả nước, nhưng lại cao gấp đôi của TP. Hồ Chí Minh, cũng như Hải Phòng, gấp 13 lần của Đà

---

\* Viện Nghiên cứu Phát triển kinh tế - xã hội Hà Nội.

\*\* Cục Thống kê Hà Nội.

Năng); và có số máy điện thoại bình quân/100 dân cao gấp 1,5 lần cả nước. Khu vực kinh tế nhà nước đang tạo ra 45,5% GDP (giảm so với mức 52,1% năm 2005), kinh tế ngoài nhà nước tạo ra 31,8% GDP (tăng so với mức 31,8% năm 2005) và khu vực có vốn ĐTNN tạo ra 16,7% GDP (tăng nhẹ so với mức 16,1% năm 2005) trên địa bàn Hà Nội. Thị trường xuất khẩu của các doanh nghiệp Hà Nội ngày càng được mở rộng, hiện nay có 1.500 doanh nghiệp xuất khẩu trực tiếp, giao thương với 185 nước và vùng lãnh thổ, kim ngạch xuất khẩu giữ vững tốc độ tăng trưởng trung bình hơn 20%/năm trong suốt thời kỳ 1991 - nay. Đặc biệt, Thủ đô đang chiếm hơn 70% cán bộ khoa học đầu ngành và hơn 50% cán bộ khoa học có trình độ sau đại học của cả nước; Tỷ lệ lao động qua đào tạo là 53%. Công tác xử lý ô nhiễm nước một số hồ và tiến hành xã hội hoá cải tạo một số hồ trên địa bàn thành phố đang được đẩy mạnh và thu được kết quả bước đầu đáng khích lệ, 95% tổng lượng chất thải rắn phát sinh tại khu vực nội thành đã được thu gom và xử lý...

Trên địa bàn thành phố Hà Nội đã có quy hoạch phát triển: 1 khu công nghệ cao Hoà Lạc, diện tích 1.600ha; 11 khu công nghiệp, tổng diện tích 2.000ha; 49 cụm công nghiệp, tổng diện tích 3.707ha và 177 điểm công nghiệp với tổng diện tích 1.330ha. Tổng diện tích quy hoạch phát triển các khu, cụm, điểm công nghiệp 8.640ha. Quy mô bình quân 180ha/khu công nghiệp, 75ha/cụm công nghiệp, 7,5ha/điểm công nghiệp. Hà Nội chiếm 59% tổng số làng nghề của cả nước; trong đó có 198 làng nghề truyền thống nổi tiếng thuộc 47 nghề như: gốm sứ, dệt may, da giày, điêu khắc, sơn mài... Với hơn 1.350 làng có nghề, 40.000 cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn (CNNT), thu hút hơn 626.000 lao động có thu nhập bình quân 13,1 triệu đồng/người/năm, GTSX của làng nghề Hà Nội đạt 7.650 tỷ đồng, chiếm 26% GTSX công nghiệp ngoài quốc doanh và 8,4% GTSX công nghiệp toàn thành phố.

Hàng năm, thành phố sản xuất bình quân trên 248.000 tấn lương thực quy thóc, trên 100 tấn rau, trên 30.000 tấn thịt lợn hơi, 7.000 tấn cá, hàng chục ngàn tấn thịt gia cầm và nhiều nông sản hàng hoá khác..., đáp ứng 80% rau xanh, 40 - 50% thịt, 20% trứng, 30% cá, bước đầu cung cấp sữa tươi cho nội thành.

Là một trung tâm kinh tế - tài chính, tiền tệ lớn của cả nước, với 373 tổ chức, chi nhánh và 1.587 điểm giao dịch tín dụng, các ngân hàng tại Hà Nội hiện chiếm 34% tổng nguồn vốn huy động, 21% tổng dư nợ cho vay của toàn hệ thống ngân hàng.

Hà Nội có kho tàng di sản văn hoá vật thể và phi vật thể phong phú và vô giá, với khoảng 5.000 di tích, danh thắng lịch sử, trong đó có 2.104 di tích đã được xếp hạng (765 di tích quốc gia và quốc tế) như: Di sản Văn hoá Thế giới Hoàng thành Thăng Long, Ký ức Văn hoá Thế giới Văn Miếu - Quốc Tử Giám, làng Việt cổ Đường Lâm, chùa Hương, chùa Tây Phương... Đa dạng hoá các sản phẩm, từ thăm quan, khám phá những di sản văn hoá, đến các tour du lịch sinh thái - làng nghề, du lịch sạch, đang và sẽ trở thành chiến lược phát triển bền vững của Thủ đô trong việc đưa Hà Nội trở thành một điểm đến an toàn trong khu vực và trên thế giới. Hà Nội đã có hơn 800 cơ sở lưu trú các loại với hơn 20.000 phòng; trong đó 222 khách sạn được xếp hạng với gần 14.000 phòng chất lượng cao, có khả năng phục vụ du khách, từ nguyên thủ quốc gia đi công cán đến khách nghỉ dưỡng dài hạn....

Về tổng thể, Thủ đô ngày càng mở rộng và phát triển toàn diện theo cả bề rộng và bề sâu, gắn kết hài hoà hơn giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hoá - xã hội; các nguồn lực của thành phố ngày càng được khai thác và phối hợp hiệu quả. Quá trình tái

cấu trúc kinh tế đang được thúc đẩy, sức cạnh tranh của nhiều sản phẩm chủ lực ngày càng cao. Công tác cổ phần hoá, sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của khu vực doanh nghiệp trên địa bàn đang có nhiều chuyển biến tích cực. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội ngày càng phát triển đồng bộ, hiện đại, từng bước đáp ứng nhu cầu phát triển và tô đẹp thêm cho cảnh sắc Thủ đô. Công tác xây dựng Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô, Chiến lược phát triển tổng thể Thủ đô đến năm 2030 và tầm nhìn đến 2050, Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030, các quy hoạch phát triển ngành của thành phố và Đề án phát triển nhà ở xã hội cho các đối tượng chính sách và cho học sinh, sinh viên, công nhân lao động tại các khu công nghiệp tập trung, người có thu nhập thấp tại khu vực đô thị đang được triển khai; chất lượng và hiệu quả các hoạt động phòng bệnh, chữa bệnh, các dịch vụ chăm sóc sức khoẻ, an toàn lao động, vệ sinh lao động và cải thiện chất lượng môi trường ngày càng được quan tâm nhiều hơn. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm, công tác đối ngoại ngày càng được mở rộng và vị thế của Thủ đô ngày càng được củng cố. Cải cách hành chính đang được tăng cường, môi trường kinh doanh và đầu tư của Thủ đô từng bước được cải thiện cho thông thoáng, hấp dẫn hơn, với phương châm “Trải thảm đỏ mời gọi đầu tư” từ trên 180 quốc gia, cùng lãnh thổ vào các lĩnh vực công nghệ cao, dịch vụ cao mang lại nhiều giá trị gia tăng. Hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị, nhất là các công trình giao thông trọng điểm đang từng bước được cải thiện, nâng cấp đồng bộ và hiện đại hoá.

Hà Nội hiện có 152 dự án khu đô thị mới có quy mô trên 20ha, trong đó có 10 khu đã hình thành, 50 khu đang được triển khai, các dự án xây dựng nhà ở xã hội, cải tạo chung cư cũ, xuống cấp được chú trọng và đạt kết quả bước đầu. Trên 95% công trình xây dựng có giấy phép. Thành phố hỗ trợ 100% kinh phí xây dựng các dự án cấp nước sạch hợp vệ sinh, công trình phúc lợi, hệ thống điện chiếu sáng; cải tạo đường giao thông nông thôn, kênh mương nội đồng phục vụ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản...; và hỗ trợ tới 80% tổng chi phí dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các làng nghề, cụm công nghiệp, chợ, trung tâm thương mại, đào tạo hỗ trợ giải quyết việc làm, khôi phục phát triển nghề truyền thống. Thành phố cũng đang tích cực thực hiện đề án “Di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường hoặc không phù hợp quy hoạch ra khỏi khu vực dân cư trên địa bàn thành phố”. Dự kiến lộ trình thực hiện di dời xong cơ bản vào năm 2015.

Là thành phố lớn thứ 17 trên thế giới, Hà Nội sau mở rộng có thêm tiềm năng đất đai, tiềm lực văn hoá, động lực tài chính mạnh mẽ, đội ngũ nhân lực và trí tuệ dồi dào hơn cho phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với yêu cầu thị trường, môi trường, cảnh quan và theo hướng đa dạng, chuyên môn hoá và hiện đại hoá cao hơn, có thị trường mở rộng, có tính bổ sung, liên kết, hoàn chỉnh, hấp dẫn và hiệu quả hơn; tạo nên sự thăng hoa rực rỡ hơn bức tranh đa sắc, hoành tráng và khẳng định vị thế Thủ đô - trung tâm thu hút và lan toả sức sống ngày càng mạnh mẽ tới những địa phương và thị trường liên quan. Trong lịch sử ngàn năm sâu lắng và hào hùng của mình, có lẽ chưa bao giờ Rồng Hà Nội dồi dào sinh lực, vươn cao và toả sáng đến thế...

Về lâu dài, chính khả năng khai thác, kế thừa, lôi cuốn, quy tụ và lan toả được nhiều tiềm lực, điều kiện từ bên ngoài, cũng như năng lực tự tích lũy được về kinh nghiệm và bản lĩnh lãnh đạo, kinh doanh, trình độ phát triển về hạ tầng kỹ thuật, về các nguồn vốn tài chính, nguồn nhân lực, tri thức - công nghệ và các dạng thị trường... sẽ tạo tiền đề và động lực mạnh mẽ nhất cho sự phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô trong tương lai. Mặc dầu còn nhiều bề bộn và bức xúc của một thành phố đang “thay da đổi thịt” từng ngày,

đang từng bước chủ động đổi mới, chủ động phát triển. Với những thành quả và bài học của quá khứ, với sức Rộng Ngàn năm, cộng với sự đồng tâm, đồng sức và sự hoà đồng, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan trung ương, với các địa phương và với bạn bè khắp năm châu, chắc chắn Hà Nội sẽ vững vàng vượt qua những thách thức, phát huy những lợi thế, xây dựng Thủ đô ngày càng “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn” theo di nguyện của Bác Hồ và xứng đáng với niềm tin yêu, mong đợi của cả nước...

## **2. Những điểm nhấn trong phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô năm 2010**

Những quý đầu năm 2010, sự phát triển KT - XH ở Hà Nội ngoài những yếu tố thường xuyên khác, còn nhận được thêm những động lực tích cực mới trực tiếp và gián tiếp xuất phát từ những sự kiện và bối cảnh lớn, nổi bật là việc tổ chức Đại lễ Thăng Long – Hà Nội tròn 1.000 tuổi, nhiều hoạt động KT - XH được triển khai và công tác chỉ đạo được tăng cường mạnh hơn trên tất cả các tầng, cấp, phạm vi vĩ mô và vi mô. Hơn nữa, bước sang năm 2010, nền kinh tế thế giới sau ảnh hưởng của suy thoái kinh tế những năm 2008 - 2009 đã có những dấu hiệu phục hồi quan trọng từ những nền kinh tế lớn chủ yếu, trong đó có Mỹ và EU, từ đó tạo thuận lợi cho phát triển kinh tế Việt Nam và Hà Nội. Mặt khác, năm 2010 là bước sang năm thứ ba sau khi thực hiện Nghị quyết Quốc hội về mở rộng địa giới Thủ đô 8/2008 với rất nhiều công việc bộn bề và dang dở, trong đó có các loại quy hoạch và chiến lược phát triển KT - XH Hà Nội; và đây cũng là năm cuối của triển khai Kế hoạch 5 năm phát triển KT - XH và tổ chức Đại hội Đảng các cấp của cả nước nói chung, Hà Nội nói riêng... Những sự kiện này vừa có tác động tích cực, vừa có những hệ quả nhất định đến sự chỉ đạo và kết quả triển khai các mặt trong đời sống KT - XH của Thủ đô.

### **2.1. Những thành công và nguyên nhân**

*Trong những tháng đầu năm nói riêng và dự kiến cả năm 2010 nói chung, Hà Nội có nhiều nỗ lực và thành công về phát triển kinh tế – xã hội và quản lý đô thị vượt trội so với cùng kỳ năm trước, thể hiện tập trung ở những điểm sau:*

Đảm bảo hoàn thành tốt kế hoạch phát triển KT - XH. Dự kiến cả năm 2010, trong số 17 chỉ tiêu Hà Nội đề ra trong kế hoạch 2010, có 16 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, 01 chỉ tiêu không đạt kế hoạch (chỉ tiêu tỷ lệ lao động qua đào tạo – do khi Hà Nội mở rộng theo Nghị quyết 15 của Quốc hội, chỉ tiêu kế hoạch về lao động được đào tạo không điều chỉnh nên không sát thực tế), trong đó: GDP có thể tăng tới 11 - 11,2% (Cục Thống kê dự báo tăng 10,9%), giá trị sản xuất công nghiệp tăng 14,2 - 14,3% (14,1%), vốn đầu tư xã hội tăng 18,5 - 19% (18,5%), tổng mức bán hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội tăng 31,7 - 32% (31,6%), kim ngạch xuất khẩu tăng 21 - 21,2% (20,8%); Ước tính đến cuối năm 2010, Hà Nội sẽ có cơ cấu kinh tế : Dịch vụ: 52,5%; Công nghiệp và xây dựng: 41,4%; Nông nghiệp: 6,1%; GDP bình quân/người 37 triệu đồng; diện tích nhà ở đô thị bình quân đầu người trên 25,7m<sup>2</sup>; cung cấp nước đảm bảo vệ sinh cho trên 95% dân số đô thị, 82% dân số nông thôn.

*Tất cả các ngành sản xuất công nghiệp đều tăng so với cùng kỳ, trong đó có những ngành tăng khá: khai thác đá tăng 24,2%, sản xuất kim loại tăng 21%, sản xuất thiết bị văn phòng tăng 18,8%, sản xuất dụng cụ chính xác tăng 32,9%, tái chế tăng 40,4%. Dự kiến 8 tháng năm 2010, giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn tăng 13,7% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: kinh tế nhà nước tăng 8,6% (kinh tế nhà nước Trung ương tăng 7,8%; kinh tế nhà nước địa phương tăng 10,8%); kinh tế ngoài nhà nước tăng 14,2%; khu vực có vốn*

đầu tư nước ngoài tăng 16,1%. Cần nhấn mạnh rằng, tính chung 8 tháng đầu năm 2010, dự kiến GDP của Hà Nội đạt mức tăng 10%, trong đó, nhân tố thúc đẩy tăng trưởng chung chủ yếu là do đóng góp của tăng trưởng công nghiệp – xây dựng, ngành này vừa chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu chung, cũng như có tốc độ tăng trưởng GTSX cao nhất. Sự hồi phục và cải thiện tốc độ tăng trưởng sản xuất công nghiệp là rất rõ nét thể hiện qua 3 quý liên tiếp lần lượt là 12,4%, 13,9% và 13,7% (tuy nhiên, cũng cần thấy rằng mức tăng này chỉ xấp xỉ so với GTSX công nghiệp cả nước 8 tháng qua, với ước đạt 504.202 tỷ đồng, tăng 13,7% so với cùng kỳ - kế hoạch cả năm đạt mức tăng trưởng là 12%. Như vậy, vai trò Hà Nội như là trung tâm công nghiệp lớn và địa bàn trọng điểm CNH - HĐH của cả nước thì còn mờ nhạt).

Sản xuất nông, lâm, thủy sản và chăn nuôi cơ bản được giữ ổn định, công tác phòng chống dịch bệnh được tăng cường, chưa phát sinh các ổ dịch lớn, so với cùng kỳ năm trước thì diện tích gieo trồng và năng suất của hầu hết các loại cây trồng trên địa bàn toàn thành phố đều tăng, nhiều mô hình nuôi trồng thủy sản theo quy trình và tiêu chuẩn tiên tiến đang được triển khai có kết quả tốt. Các quận, huyện, thị xã đã cơ bản hoàn thành công tác gieo cấy lúa và hoa màu vụ mùa 2010 và đang chuyển trọng tâm sang công việc chăm sóc, bảo vệ cây trồng. Tổng diện tích gieo trồng vụ này đạt 123.502ha, bằng 98,57% cùng kỳ. Trong đó diện tích lúa mùa toàn thành phố đã cấy là 102.825ha, bằng 98,18% so cùng kỳ năm trước, gieo trồng được: cây chất bột có củ 3.485ha, bằng 85,97% cùng kỳ (trong đó: khoai lang 571ha, bằng 78,91%, sắn 2.121ha, bằng 84,31%,...), rau, đậu các loại 7.000ha, bằng 97,19% so với cùng kỳ (trong đó, rau 6.620ha, bằng 98,15%), cây công nghiệp hàng năm 3851ha, bằng 98,71%, (trong đó đậu tương 2.697ha, bằng 94,42%), các loại cây khác 2.712ha, bằng 90,24% so với cùng kỳ năm trước. Nếu không có đột biến bất thường do thời tiết, khả năng sản lượng thủy sản năm nay sẽ tăng khá so với năm trước; nhiều mô hình nuôi trồng thủy sản theo quy trình và tiêu chuẩn tiên tiến đang được triển khai có kết quả tốt: tiêu chuẩn VietGap tại huyện Đông Anh, mô hình nuôi cá trắm tại huyện Mỹ Đức, Phú Xuyên, nuôi cá rô đồng tại huyện Phú Xuyên, Ba Vì, nuôi ốc nhồi thương phẩm và mô hình nuôi thủy sản an toàn tại huyện Thanh Trì.

Các ngành dịch vụ có bước chuyển biến tích cực về quy mô và hiệu quả kinh doanh; Tổng mức bán hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội tăng cao, thị trường nội địa đang mở rộng rõ rệt, dự kiến 8 tháng 2010 tăng tới 29,3% so với cùng kỳ năm trước, trong đó tổng mức bán lẻ tăng 31,3%; khối lượng hàng hoá vận chuyển tăng 21,8%, khối lượng hàng hoá luân chuyển tăng 21,7%, doanh thu vận chuyển hàng hoá tăng 24,4%, khối lượng hành khách vận chuyển tăng 24,8%, khối lượng hành khách luân chuyển tăng 15,1%, doanh thu vận chuyển hành khách tăng 25,5%.

Kim ngạch xuất khẩu địa phương tăng nhanh so với cùng kỳ năm trước (28,5%) và vượt trội so với tốc độ tăng nhập khẩu (8,9%): Dự kiến 8 tháng 2010, kim ngạch xuất khẩu tăng 18,4% so cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu địa phương tăng 28,5%. Đa số các mặt hàng xuất khẩu 8 tháng đều tăng: gạo tăng 35,1%, chè tăng 13,7%, hàng dệt may tăng 25%, giày dép và sản phẩm từ da tăng 7,7%, hàng điện tử tăng 31,6%, linh kiện máy tính và thiết bị ngoại vi tăng 32,1%, hàng thủ công mỹ nghệ tăng 8,6%, xăng dầu tăng 8,8%, than đá tăng 17,8%, các mặt hàng khác tăng 23%. Chỉ có 2 mặt hàng xuất khẩu giảm là: cà phê giảm 52,5% và hạt tiêu giảm 4,1%. Đồng thời, dự kiến 8 tháng 2010, kim ngạch nhập khẩu trên địa bàn tăng 20,7% so cùng kỳ, trong đó nhập khẩu địa phương chỉ tăng 8,9%. Các

mặt hàng nhập khẩu đều tăng: máy móc thiết bị phụ tùng tăng 29,3%, sắt thép tăng 10%, hoá chất tăng 17,7%, chất dẻo tăng 25,5%, xăng dầu tăng 23%, hàng hoá khác tăng 16%. Riêng mặt hàng phân bón giảm 36,9%.

*Các hoạt động tín dụng - ngân hàng tiếp tục phát triển mở rộng và ổn định, hiện đại hoá:* Dự kiến đến cuối tháng 8 năm 2010, tổng nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng trên địa bàn đạt 708.823 tỷ đồng tăng 21,06% so với cuối năm 2009, trong đó tiền gửi tiết kiệm 22,55%; phát hành giấy tờ có giá tăng 36,74%; tiền gửi thanh toán tăng 18,25%. Tổng dư nợ cho vay đạt 444.833 tỷ đồng tăng 18,02% so với cuối năm 2009 (trong khi chỉ tiêu kế hoạch cả năm 2010 là 25%), trong đó dư nợ ngắn hạn tăng 19,6%, dư nợ trung và dài hạn tăng 15,94%.

*Nhiều công trình xây dựng và dự án kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội được đẩy nhanh tiến độ hoàn thành, trong đó trọng tâm bao gồm: 21 công trình sẽ hoàn thành trước ngày 30/9/2010; 13 công trình cơ bản hoàn thành từ nay đến dịp Đại lễ kỷ niệm; nhóm công trình còn lại ưu tiên đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành bàn giao đưa vào khai thác sử dụng.*

*An ninh chính trị và trật tự đô thị được giữ vững, cảnh quan và đời sống văn hoá - xã hội Thủ đô có sự khởi sắc và cải thiện hơn.* Các hoạt động chỉ đạo và duy trì thực tế nhằm bảo đảm an ninh chính trị, gìn giữ và bảo vệ trật tự an toàn xã hội, vệ sinh môi trường và trang trí làm đẹp Thủ đô được tăng cường rộng khắp, có hiệu lực và hiệu quả, đã khiến Hà Nội trở nên đẹp và an toàn hơn, sẵn sàng cho ngày Đại lễ ngàn năm có một...

Những thành công trên đây là kết quả hội tụ của những nguyên nhân sau:

- Được sự quan tâm của Trung ương, sự phối hợp, liên kết, hợp tác của bạn bè trong nước và quốc tế, đặc biệt, ngay từ đầu năm, toàn thể Đảng bộ, các cấp chính quyền và nhân dân Thủ đô đã nỗ lực với quyết tâm cao triển khai các Nghị quyết, chính sách, chương trình hành động của Trung ương và thành phố để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch năm ở mức cao nhất;

- Bối cảnh thị trường trong nước và thế giới có nhiều thuận lợi hơn so với năm trước; chính sách kinh tế của Nhà nước có hiệu quả tốt, giữ vững ổn định môi trường vĩ mô cho phát triển.

- Thời tiết và thiên tai, dịch bệnh khá ổn định; công tác phòng ngừa dịch bệnh có sự chuẩn bị chu đáo và chỉ đạo kịp thời...

## **2.2. Những hạn chế và nguyên nhân**

Bên cạnh những thành công căn bản trên, trong phát triển KT - XH Thủ đô thời gian qua vẫn còn một số tồn tại và hạn chế sau:

- Vốn đầu tư nhà nước, nhất là tín dụng đầu tư sụt giảm so cùng kỳ và giải ngân có phần chậm chạp, thu hút FDI vẫn ở mức thấp: Vốn tín dụng đầu tư của Nhà nước đạt 1.104,3 tỷ đồng, bằng 40,0% so với cùng kỳ, đạt 24,5% kế hoạch năm; vốn tự có của doanh nghiệp nhà nước đạt 1.553,0 tỷ đồng, bằng 61,7% so với cùng kỳ, đạt 62,1% kế hoạch năm. Vốn đầu tư phát triển thành phố Hà Nội dự kiến 8 tháng đạt 13.534 tỷ đồng, bằng 85,6% so với cùng kỳ; đạt 54,5% kế hoạch năm. Trong đó: vốn ngân sách nhà nước đạt 8.233,7 tỷ đồng, tăng 19,7% so với cùng kỳ, đạt 64,2% kế hoạch năm. Trong 7 tháng đầu năm 2010, vốn đầu

tư trực tiếp nước ngoài thu hút vào Hà Nội có chiều hướng tăng, tập trung vào các lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo, sản xuất, phân phối điện, khí, nước và vào bất động sản, nhưng vẫn đạt kết quả thấp, nhất là quy mô trung bình của 1 dự án đăng ký chỉ vền vẹn có 1 triệu đô/dự án, thấp hơn mức trung bình của cả nước và thấp hơn nhiều so với trung bình các năm trước: tính đến ngày 20/7/2010, Hà Nội mới thu hút được 135 dự án với số vốn đăng ký đạt 137 triệu USD, trong khi đó Thành phố Hồ Chí Minh thu hút được 65 dự án với vốn đăng ký 1,1 tỷ USD, và tổng số dự án FDI đăng ký cả cấp mới và tăng vốn trong 7 tháng qua của cả nước đạt 670 dự án với, tổng số vốn đạt hơn 9,1 tỷ USD (con số này chỉ bằng 68,2% so với cùng kỳ năm 2009 và còn cách khá xa mục tiêu thu hút vốn FDI đặt ra cho năm nay (khoảng 22 - 25 tỷ USD). Về triển vọng, 3 lĩnh vực sẽ tiếp tục thu hút được nhiều vốn là bất động sản, các dịch vụ tài chính, ngân hàng và các ngành công nghệ cao.

Việc thực hiện nhiều công trình hạ tầng còn bất cập về tiến độ, chất lượng và hiệu quả: hạ ngầm, sắp xếp đường dây, cáp đi nổi đồng bộ với chỉnh trang hạ tầng kỹ thuật các tuyến phố mới bước đầu triển khai, chưa có nhiều kinh nghiệm, công việc phức tạp, khó khăn, nhất là trên các tuyến phố cũ, có nhiều đơn vị quản lý đường dây, cáp đi nổi nên việc phối hợp thực hiện gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến tiến độ chung của dự án. Nhiều công trình, dự án chỉnh trang triển khai cùng thời điểm, vượt kế hoạch dự kiến nhưng không dự tính được những khó khăn về năng lực thi công của nhà thầu, trình độ, kinh nghiệm quản lý của các chủ đầu tư, tình trạng thiếu nhân công... dẫn đến tiến độ thi công chậm. Một số tuyến đường đang triển khai thi công tập kết vật liệu xây dựng, phế thải, bùn đất chiếm dụng vỉa hè, lòng đường không có hàng rào che chắn gây bụi bẩn, ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến an toàn giao thông. Còn nhiều dự án phòng chống lụt bão công tác triển khai chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị thực hiện để khởi công chưa đảm bảo tiến độ, có nhiều dự án nằm trong danh mục trình và đã được Hội đồng Nhân dân thành phố thông qua nhưng đến nay chưa đủ thủ tục đầu tư theo quy định.

*Giá cả thị trường với hầu hết các nhóm hàng đều tăng khá cao, khả năng tăng CPI cả năm 2010 sẽ vượt mức 10%: dự kiến 8 tháng 2010 so cùng kỳ năm trước, chỉ số giá tiêu dùng tăng 9,15%, chỉ số giá vàng tăng 37,96%, chỉ số giá đô la Mỹ tăng 7,02%.*

Về tổng thể, kinh tế phát triển chưa tương xứng với vị thế, tiềm năng, thế mạnh của Thủ đô, chưa gắn chặt, hài hoà với phát triển văn hoá - xã hội; các nguồn lực của thành phố chưa được khai thác hiệu quả. Quá trình tái cấu trúc kinh tế còn chậm, sức cạnh tranh chưa cao. Công tác cổ phần hoá, sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước còn chậm. Tăng trưởng xuất khẩu chưa vững chắc. Công tác xây dựng, quy hoạch và quản lý đô thị một số mặt còn bộc lộ nhiều hạn chế. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội phát triển chưa đồng bộ, còn nhiều bất cập. Tình trạng ùn tắc giao thông, ùng ngập cục bộ, ô nhiễm môi trường vẫn còn nhiều bức xúc. Công tác giải phóng mặt bằng, giải quyết quỹ nhà tái định cư còn phát sinh nhiều khó khăn, vướng mắc, ảnh hưởng lớn đến tiến độ thi công các dự án trọng điểm, gây bức xúc trong dư luận nhân dân. Kết quả đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, nhất là những nơi bị thu hồi đất nông nghiệp chưa đạt yêu cầu đề ra; chưa phát huy hết tiềm năng, thế mạnh của đội ngũ các nhà khoa học trên địa bàn thành phố; ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật còn ở mức thấp, hiệu quả chưa cao. Công tác chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện của một số cơ quan

chính quyền còn nhiều mặt bất cập, có những lĩnh vực thiếu năng động, quyết liệt. Một bộ phận cán bộ, công chức, trong đó có cả cán bộ lãnh đạo, quản lý, ý thức, trình độ, năng lực hạn chế, có biểu hiện đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, nhất là những việc khó, nổi cộm, bức xúc. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân ở một số cơ sở xã, phường, thị trấn hoạt động còn mang tính hình thức, công tác giám sát, phản biện xã hội, vận động, tập hợp, thu hút đoàn viên, hội viên ở khu dân cư, các thành phần kinh tế ngoài nhà nước, vùng có đồng bào tôn giáo, dân tộc thiểu số kết quả còn hạn chế. Chương trình cải cách hành chính chưa theo kịp yêu cầu. Một bộ phận cán bộ công chức còn biểu hiện cửa quyền, quan liêu, trì trệ khiến công dân, tổ chức còn nhiều phàn nàn về tình trạng phiền hà trong giải quyết công việc. Ở một số nơi, hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của bộ máy chính quyền chưa cao, kết quả còn hạn chế.

*Về nguyên nhân khách quan:* Bối cảnh thế giới và yêu cầu hội nhập quốc tế có nhiều đòi hỏi mới cao hơn, đồng thời vị thế Thủ đô và khối lượng công việc cần giải quyết trên địa bàn Thủ đô sau mở rộng rất lớn, rất đa dạng, phức tạp, trong khi hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật ở một số lĩnh vực ban hành chậm, không đồng bộ, một số nội dung còn chồng chéo, bất hợp lý nhưng chậm được bổ sung, điều chỉnh. Sự phối hợp giữa một số bộ, ban, ngành Trung ương với thành phố có việc chưa chặt chẽ, nhất là trong việc xây dựng một số cơ chế, chính sách đặc thù để tháo gỡ những khó khăn từ thực tiễn, tạo điều kiện để Thủ đô Hà Nội phát triển nhanh, bền vững.

*Về nguyên nhân chủ quan:* Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện của thành phố, đặc biệt là cấp uỷ, chính quyền ở một số địa phương, cơ sở còn thiếu năng động, quyết liệt, một số sở, ngành còn trì trệ, chưa theo kịp yêu cầu chỉ đạo của thành phố. Có một số việc, sự phối hợp giữa các cấp, các ngành chưa tốt, còn có hiện tượng đùn đẩy, né tránh việc khó, xem xét, xử lý trách nhiệm còn thiếu kiên quyết. Công tác tự kiểm tra, giám sát của không ít cơ sở chưa được thực hiện thường xuyên, quyết liệt. Phẩm chất đạo đức, năng lực trình độ của một bộ phận cán bộ, công chức chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, làm giảm sút lòng tin của nhân dân. Việc xử lý giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tế còn chậm, thiếu linh hoạt. Nhiều doanh nghiệp còn chưa năng động, năng lực quản lý, tổ chức sản xuất kinh doanh và cạnh tranh thị trường còn hạn chế. Ý thức chấp hành pháp luật cũng như ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường của người dân chưa cao; nhận thức của một số bộ phận dân cư còn hạn chế... Đặc biệt, có thể những hoạt động quản lý nhà nước liên quan đến xem xét lại các dự án sân golf và dự án công nghiệp khác trên địa bàn trong thời gian qua đã làm “ức chế” dòng FDI vào Hà Nội.

*Tóm lại,* trong 3 quý đầu năm 2010, về tổng thể, bối cảnh quốc tế và trong nước trở nên thuận lợi hơn, sự chỉ đạo và quyết tâm triển khai của các cấp ngành cũng được tăng cường và thiết thực hơn, nhờ đó đời sống KT - XH Thủ đô có nhiều khởi sắc tích cực, đa số các chỉ tiêu kế hoạch phát triển đặt ra đều có sự cải thiện về tiến độ và hiệu quả thực hiện, báo hiệu một năm thành công rực rỡ, trọn vẹn; cảnh quan và các điều kiện vật chất kỹ thuật cho tổ chức Đại lễ ngàn năm và cho phát triển chung của Thủ đô được cải thiện đáng kể, Hà Nội ngày càng to, đẹp và xứng đáng hơn với sự tin yêu và hy vọng của cả nước. Bên cạnh đó, cần có những quan tâm đầy đủ và thiết thực hơn về thúc đẩy tái cấu trúc kinh tế, nhất là phát triển công nghiệp phụ trợ, thu hút FDI, phát triển kinh tế tư



nhân và giải ngân vốn đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước để tăng động lực phát triển Thủ đô trong thời gian tới...

### *2.3. Dự báo tình hình, những nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp cho các tháng cuối năm 2010 và tiếp theo*

Những tháng cuối năm, về cơ bản không có những đột biến lớn về bối cảnh chung cả trong và ngoài nước so với đầu năm. Tuy nhiên, có thể có sự gia tăng áp lực lạm phát, nhất là tăng đột biến các nhu cầu và giá cả về hàng tiêu dùng và dịch vụ giải trí, đặc biệt trong các tháng 10 và 12/2010; Đồng thời, có thể có sự nới lỏng nhất định mang tính xả hơi trong chỉ đạo và phối hợp của các cấp ngành do căng thẳng kéo dài từ đầu năm, khiến một số hoạt động chỉ đạo và thực hiện phát triển KT - XH trên địa bàn chùng xuống; sự buông lỏng quản lý trật tự đô thị có thể tái lập do quá tải về di chuyển hành khách và hàng hoá liên quan đến hoạt động lễ hội...

Vì vậy, trong thời gian tới, thành phố cần tập trung vào những nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm sau:

*Tiếp tục khai thác và phối hợp các động lực trước mắt và dài hạn, đẩy nhanh phát triển kinh tế Thủ đô, tập trung vào các hoạt động kinh doanh du lịch gắn với sự kiện Đại lễ ngàn năm Thăng Long - Hà Nội, đẩy mạnh xây dựng cơ bản, xuất khẩu hàng công nghiệp nhẹ (nhất là dệt - may).*

Tổ chức rà soát và điều chuyển vốn đầu tư để đẩy nhanh tiến độ và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách nhà nước trong các dự án đã được giao kế hoạch vốn năm 2010: tập trung cho các dự án quan trọng, cấp bách phải hoàn thành trong năm 2010 và có tiến độ giải ngân tốt; tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan và chủ đầu tư nhằm đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị thực hiện dự án, công tác lựa chọn nhà thầu, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong toàn bộ quá trình đầu tư xây dựng.

Phối hợp với các cơ quan Trung ương theo dõi, kiểm soát diễn biến giá cả, quản lý thị trường, bảo đảm cân đối cung cầu các hàng hoá thiết yếu, ngăn chặn các cơn sốt giá ảo và các biến động thị trường không lành mạnh trên địa bàn Thủ đô. Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của các ngân hàng thương mại, các tổ chức đầu tư và kinh doanh bất động sản; Tăng cường và nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến thương mại, hài hoà hơn giữa mở rộng thị trường trong nước với đẩy mạnh xuất khẩu. Đặc biệt, cần tăng các hoạt động mua trữ phòng chống biến động giá cả những mặt hàng thiết yếu, bảo đảm ổn định đời sống dân sinh trên địa bàn trước sự đột biến cung - cầu do lễ hội và thiên tai, dịch bệnh.

Thúc đẩy mạnh hơn quá trình tái cấu trúc kinh tế, nhất là công nghiệp và dịch vụ, tăng cường các giải pháp tháo gỡ khó khăn và hỗ trợ lĩnh vực nông, lâm, thuỷ sản, giải quyết việc làm và tăng thu nhập cho nông dân: Tạo đột phá trong phát triển công nghiệp phụ trợ và các dịch vụ chất lượng cao trên địa bàn trong thời gian tới; Tập trung chỉ đạo phòng chống thiên tai, gia cố đê kè phòng chống lụt bão, hỗ trợ đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ, trước hết là khâu giống, bảo vệ thực vật, thú y. Thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh trên gia cầm, gia súc và cây trồng.

Đảm bảo chất lượng, tiến độ công tác quy hoạch, tăng cường quản lý xây dựng, phát triển đô thị, nông thôn và đẩy mạnh phát triển sự nghiệp văn hoá - xã hội, quan tâm cải thiện chất lượng môi trường: Thành phố tiếp tục chủ động phối hợp với các cơ quan

Trung ương trong công tác hoàn thiện, phê duyệt và quản lý Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô, Chiến lược phát triển tổng thể Thủ đô đến năm 2030 và tầm nhìn đến 2050, Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030, các quy hoạch phát triển ngành của thành phố. Trình phê duyệt và triển khai thực hiện Đề án phát triển nhà ở giai đoạn 2010 – 2020. Thực hiện các dự án phát triển nhà ở cho học sinh, sinh viên và nhà ở cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp tập trung, người có thu nhập thấp tại khu vực đô thị. Xây dựng kế hoạch phát triển nhà ở xã hội giai đoạn 2011 – 2015. Đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành kế hoạch bán nhà theo Nghị định 61/CP vào cuối năm 2010. Tăng cường quản lý đất đai, có giải pháp và thông tin kịp thời, hiệu quả, tránh đầu cơ gây sốt giá đất ảo. Đặc biệt, cần coi trọng hoàn chỉnh các cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội và kỹ thuật đô thị, nhất là sự đồng bộ trong mỗi khu đô thị, dân cư, cũng như sự khớp nối liên thông các đầu mối cơ sở hạ tầng trong và ngoài mỗi khu...

Thành phố cũng cần tập trung làm tốt hơn công tác trang trí, vệ sinh, đảm bảo về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; chuẩn bị tốt cơ sở vật chất hậu cần và đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng về các hoạt động của Chương trình kỷ niệm 1.000 năm Thăng Long - Hà Nội. Đôn đốc ráo riết hơn nhằm tập trung hoàn thành đúng tiến độ các công trình kỷ niệm 1.000 năm Thăng Long - Hà Nội; Đẩy mạnh các hoạt động theo Chương trình “Phát triển văn hoá, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh, thiết thực kỷ niệm 1.000 năm Thăng Long - Hà Nội”, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”; Đảm bảo tốt các điều kiện cho kỳ tuyển sinh năm học 2010 - 2011; Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật; Hoàn thành xây mới các phòng học thay thế toàn bộ phòng học tạm xuống cấp; xây dựng thêm 74 trường đạt chuẩn quốc gia; Nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động phòng bệnh, chữa bệnh, các dịch vụ chăm sóc sức khoẻ phục vụ nhân dân; Chủ động ngăn ngừa và xử lý kịp thời các dịch bệnh; Quản lý và xử lý nghiêm những vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm; Triển khai thực hiện đề án nâng cao năng lực vận chuyển cấp cứu trên địa bàn; Đẩy mạnh hoạt động của sàn giao dịch việc làm; Tiếp tục thực hiện chương trình, kế hoạch bảo hộ lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động năm 2010; Phối hợp với các cơ quan thông tin truyền thông hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện nghiêm túc về công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động; Thực hiện hiệu quả các mục tiêu Chương trình nghị sự 21, kế hoạch hành động tổng thể về *cải thiện chất lượng môi trường*; Tiếp tục cải tạo, chỉnh trang đô thị xanh - sạch - đẹp, kỷ niệm 1.000 năm Thăng Long - Hà Nội; Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, cải tạo các công viên quan trọng: Yên Sở, Hoà Bình, Tuổi Trẻ, Thủ Lệ, Thống Nhất, Nhân Chính, Dịch Vọng, Mai Dịch... Tập trung thực hiện tốt các dự án, đề án về xử lý rác thải trên địa bàn. Tiếp tục thực hiện chương trình xây dựng *nông thôn mới* theo Nghị quyết 03/2010/NQ-HĐND của Hội đồng Nhân dân thành phố và chỉ đạo tại quyết định số 800/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Thực hiện tốt công tác phòng chống lụt bão, úng ngập; tăng cường kiểm tra, bảo dưỡng và hoàn thiện hệ thống đê, kè, công trình thủy lợi. Hoàn thiện thủ tục và tiếp tục hỗ trợ đầu tư xây dựng các bể lọc nước gia đình, các hầm khí ga; tập trung hoàn thành và thông xe các *tuyến đường*: Láng - Hoà Lạc, đường 32, đường Bắc Hà Đông, đường Lê Văn Lương kéo dài, đường vành đai 3, đường Văn Cao - Hồ Tây, đường Lê Trọng Tấn (Hà Đông), đường Cát Linh - La Thành... Hoàn thành 10 cầu vượt cho người đi bộ... Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm giảm *ùn tắc giao thông*, tăng cường các lực lượng đồng bộ kiểm tra, xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông, trật tự đô thị gây ùn tắc

giao thông. Tổ chức lại giao thông tại các điểm, nút, tuyến phố; điều chỉnh đèn tín hiệu và bố trí người hướng dẫn giao thông đảm bảo giao thông thông suốt, nhất là 10 ngày Đại lễ 1.000 năm Thăng Long.

Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Mở rộng và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, nâng cao vị thế của Thủ đô: trong đó tập trung xây dựng, củng cố và giữ vững ổn định về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; Hoàn thành công tác tuyển quân đợt 2 đảm bảo quân số và chất lượng; Xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch, phương án bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu trọng điểm, các sự kiện chính trị, hoạt động văn hoá, thể thao quan trọng diễn ra trên địa bàn Thủ đô; Thực hiện các giải pháp phòng, chống và hạn chế cháy nổ trên địa bàn; Chuẩn bị tốt các điều kiện, chủ động trong công tác phòng chống thiên tai, lụt bão; Tăng cường hợp tác với thủ đô các nước, các tổ chức quốc tế và các tỉnh thành phố trong cả nước hướng đến 1.000 năm Thăng Long - Hà Nội; Tích cực tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về Thủ đô Hà Nội với bạn bè quốc tế, nhất là về việc kỷ niệm 1.000 năm Thăng Long; Thực hiện tốt nhiệm vụ được giao trong khuôn khổ hoạt động các đoàn ngoại giao ASEAN tại Việt Nam.

*Tiếp tục đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; chuẩn bị tốt các điều kiện để phục vụ Đại hội Đảng các cấp và Đại hội Đảng bộ thành phố*

Trong thời gian tới, thành phố tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án 30 của Chính phủ về cải cách thủ tục hành chính, tập trung thực hiện đề án "một cửa liên thông" trong giải quyết thủ tục hành chính; Đưa vào sử dụng mạng WAN của thành phố kết nối 81 điểm các sở, ngành và uỷ ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Duy trì thường xuyên kiểm tra, thanh tra công vụ và xử lý kịp thời các vi phạm của các cán bộ tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính; Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng. Đặc biệt, chuẩn bị tốt các điều kiện để phục vụ Đại hội Đảng bộ thành phố; tập trung xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng và ngân sách năm 2011, chuẩn bị tốt kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015, đồng thời phối hợp tốt với các bộ, ngành liên quan xây dựng, hoàn thiện Luật Thủ đô...

**Một số chỉ tiêu Kế hoạch và Ước Thực hiện phát triển kinh tế - xã hội năm 2010 của Hà Nội**

TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	KH 2010	TH6 tháng 2010	ƯTH 2010
<b>A</b>	<b>Các chỉ tiêu về phát triển kinh tế</b>				
1	Tăng trưởng GDP	%	9 - 10	10,1	10,5 - 11%
	Trong đó:				
	- Dịch vụ	%	9 - 10	9,1	10,1 - 10,5
	- Công nghiệp - Xây dựng	%	10 - 11	11,5	11,7 - 12,0
	- Nông - lâm - thủy sản	%	2 - 2,5	7,3	6,0 - 6,5
2	Tốc độ tăng kim ngạch xuất khẩu trên địa bàn	%	5 - 6	10,4	8 - 10
3	Tốc độ tăng đầu tư xã hội	%	18 - 21	16,5	18 - 20
4	Tăng thu ngân sách so với dự toán Chính phủ giao	%	5	5	5

TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	KH 2010	TH6 tháng 2010	ƯTH 2010
<b>B</b>	<b>Các chỉ tiêu xã hội</b>				
5	Mức giảm tỷ suất sinh so năm 2009	‰	0,2	0,1	0,2
6	Mức giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên so với năm trước	%	1	0,5	1
7	Số phường (xã) đạt chuẩn quốc gia về y tế tăng thêm	xã, phường	40		40
8	Trường đạt chuẩn quốc gia tăng thêm	trường	80	6	80
9	Xây mới để thay thế phòng học nhờ, học tạm	phòng	4.038	2.400	4.038
10	Thực hiện phổ cập THPT và tương đương	%	80	80	80
11	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	53		33
12	Số lao động được tạo việc làm mới	người	135.000	68.000	135.000
13	Giảm tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn	%	1,6% (22.500 hộ)	10.200 hộ	22.500 hộ
14	Đơn vị đạt tiêu chuẩn là đơn vị văn hoá				
	- Tỷ lệ gia đình đạt tiêu chuẩn Gia đình Văn hoá	%	85		85
	- Tỷ lệ làng đạt tiêu chuẩn Làng Văn hoá	%	54		54
<b>C</b>	<b>Các chỉ tiêu đô thị và môi trường</b>				
15	Lượng nước sạch tăng thêm	m <sup>3</sup> / ng.đ	100.000	30.000	100.000
16	Tỷ lệ dân số thành thị sử dụng nước sạch	%	96 - 97	96	97
	Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước đảm bảo vệ sinh	%	82	80	82
17	Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom trong ngày				
	- Tại các quận, thị xã	%	95 - 98	95	95
	- Tại các huyện	%	65 - 75	65	65

Nguồn: Cục Thống kê Hà Nội - 8/2010